|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 456/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 12 năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thành lập Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/NQ-UBTVQH14, ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND cấp tỉnh; Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

Thực hiện Văn bản số 2590-CV/TU 23/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Đề án tách Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh thành Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Kết luận số 04-KL/TU ngày 01/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh tại Văn bản số 515/TTr-VP ngày 02/12/2020 và Sở Nội vụ tại Văn bản số 2082/SNV-XDCQ&TCBC ngày 02/12/2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh, như sau:

**I. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH; VĂN PHÒNG UBND TỈNH HÀ TĨNH**

**1. Thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh trên cơ sở tách Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.**

1.1. Vị trí pháp lý:

Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh là cơ quan tương đương Sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn ĐBQH và Thường trực HĐND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH, ĐBQH và HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, đại biểu HĐND tỉnh.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ: Thường trực HĐND tỉnh sau khi thống nhất với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn ĐBQH quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cụ thể của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đảm bảo đúng quy định tại Nghị quyết số 1004/2020/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.3. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh có Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng.

b) Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh có 04 phòng:

- Phòng Tổng hợp, Thông tin, Dân nguyện;

- Phòng Công tác Quốc hội;

- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân;

- Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị.

1.4. Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh nằm trong tổng biên chế công chức và chỉ tiêu lao động hợp đồng của tỉnh, do HĐND tỉnh quyết định.

Năm 2021, tổng biên chế cán bộ, công chức và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: Tổng biên chế sau khi chia tách là 49 biên chế (trong đó 09 Lãnh đạo, 28 cán bộ, công chức và 12 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

Đối với 05 viên chức (thuộc Trung tâm Thông tin của Văn phòng HĐND tỉnh trước khi thực hiện thí điểm theo Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - tại thời điểm chia tách này là Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh): UBND tỉnh giao Sở Nội vụ phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

1.5. Trụ sở làm việc: Số 19, đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Thành lập Văn phòng UBND tỉnh trên cơ sở tách Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.**

2.1. Vị trí pháp lý:

Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; công tác dân tộc; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; đầu mối Cổng thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của UBND tỉnh; giúp Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

2.2. Chức năng, nhiệm vụ: UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cụ thể của Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2.3. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo: Văn phòng UBND tỉnh có Chánh Văn phòng và không quá 04 Phó Chánh Văn phòng.

b) Văn phòng UBND tỉnh trước mắt có 12 phòng, ban, đơn vị, cụ thể:

\* Các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Tổng hợp;

- Phòng Kinh tế;

- Phòng Khoa giáo - Văn xã;

- Phòng Nội chính;

- Phòng Giao thông - Xây dựng;

- Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên Môi trường;

- Phòng Hành chính - Tổ chức;

- Phòng Quản trị - Tài vụ;

- Ban Tiếp công dân tỉnh.

\* Các tổ chức hành chính trực thuộc: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

\* Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;

- Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư tỉnh.

Trong thời hạn 03 năm (kể từ ngày 01/01/2021) phải đề ra các giải pháp điều chỉnh, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự các phòng, ban, đơn vị theo đúng quy định.

2.4. Biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: Văn phòng UBND tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp và chỉ tiêu lao động hợp đồng của tỉnh, do HĐND tỉnh quyết định.

Năm 2021, tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: Tổng biên chế sau khi chia tách là 88 biên chế (gồm 04 Lãnh đạo UBND tỉnh, 53 cán bộ, công chức, 20 viên chức và 11 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thuộc Văn phòng).

2.5. Trụ sở làm việc: Số 19, đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**3. Hiệu lực của Nghị quyết:** Từ ngày 01/01/2021.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 18 xem xét, quyết nghị *(có Đề án và dự thảo Nghị quyết kèm theo)*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các ban HĐND tỉnh;  - Sở Nội vụ;  - Chánh VP, các Phó VP;  - Trung tâm TT-CB-TH;  - Lưu: VT, TC, NC1. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Quốc Vinh** |